

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày: 29 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Biên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Đức Khang.

2. Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST- HS ngày 27 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2022/HSST - QĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 đối với:

*** Bị cáo:** Trịnh Văn Q - Sinh năm 1979 tại tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Xóm 8, xã Khánh Mậu, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trịnh Xuân Duyệt, sinh năm 1954 và con bà Vũ Thị Sẻ, sinh năm 1956, cả hai hiện đang làm ruộng tại Khánh Mậu, Yên Khánh, Ninh Bình; vợ: Phạm Thị Lý, sinh năm 1990, hiện đang lao động tự do tại Khánh Mậu, Yên Khánh, Ninh Bình, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 06/01/2021, bị Ủy ban nhân dân xã Khánh Mậu, Yên Khánh, Ninh Bình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã ngày 06/4/2021; Nhân thân: Ngày 17/6/2021, bị Công an xã Xuân Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, xử phạt vi phạm hành chính, phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Trịnh Văn Q bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 06/5/2022 đến ngày 09/5/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay; có mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Phạm Đức Mười – Sinh năm: 1977; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Trịnh Văn Q, đi bộ đến khu vực bến đò Tam Tòa thuộc Xóm 1, Nghĩa Trung, N, mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 02 gói Heroine, vỏ đều là giấy màu trắng, với giá 100.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Q đi bộ đến đường trục xã thuộc thôn Hà Dương, Nghĩa Châu, N, thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Trịnh Văn Q 02 gói nhỏ, vỏ gói đều là giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M); Q khai nhận đó là 02 gói Heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác Công an huyện N đã dẫn giải Trịnh Văn Q cùng vật chứng thu giữ về Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Châu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 619/KL-KTHS ngày 07/5/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 gói nhỏ, vỏ là giấy màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,126 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và tại phiên toà, Trịnh Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trịnh Văn Q từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng của vụ án; đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại khu vực đường trục xã thuộc thôn Hà Dương, xã Nghĩa Châu, huyện N, tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang Trịnh Văn Q đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,126 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Trịnh Văn Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc Q của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Hành vi của bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân xấu: Ngày 17/6/2021, bị Công an xã Xuân Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, xử phạt vi phạm hành chính, phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 06/01/2021, bị Ủy ban nhân dân xã Khánh Mậu, Yên Khánh, Ninh Bình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã ngày 06/4/2021.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trịnh Văn Q không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn không sở hữu tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số Heroine trong phong bì thư niêm phong số 619/KL-KTHS ngày 07/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả mẫu vật sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trịnh Văn Q ngày 06/5/2022, hiện không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, xử lý là phù hợp.

[7] Bị cáo Trịnh Văn Q phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2022.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số Heroine trong phong bì thư niêm phong số 619/KL-KTHS ngày 07/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 27/5/2022.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Q kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có Q kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có Q thoả thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, Q tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- UBND xã Khánh Mậu;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Văn Biền